

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
được sửa đổi, bổ sung; thay thế và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 5859/TTr-SGDĐT ngày 18 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **109** thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, gồm: 26 thủ tục được sửa đổi, bổ sung; 17 thủ tục thay thế và 66 thủ tục bị bãi bỏ (trong đó có 33 thủ tục bị bãi bỏ do được thay thế).

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-trang-chu.html>.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027, trừ trường hợp khoản 2 Điều này.

2. Nội dung công bố danh mục thủ tục hành chính có thứ tự C.C1.III.12; C.C1.III.13; C.C1.III.14; C.C1.III.15; C.C1.III.16; C.C1.IV.16; C.C1.IV.17; C.C1.V.17; C.C1.V.18; C.C1.V.19 theo Danh mục thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 và hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027.

3. Trong thời gian Quyết định này có hiệu lực, các nội dung công bố danh mục thủ tục hành chính liên quan trước đây không áp dụng và được thay thế bằng nội dung công bố tại Quyết định này:

a) Thủ tục có thứ tự 1, 4, 5, 6, 7 Phụ lục I; A.3, A.5, A.6, A.7, A.8, A.9, A.10, A.12, A.13, A.14, A.15, A.17 Phụ lục II; A.2, A.3, A.4, A.6, A.7, A.8, A.9, A.11, A.12, B.1, B.2, B.3, B.4 Phụ lục III; 1, 2, 3, 4, 5, 7, 8, 9 Phụ lục V; 1, 3, 4, 5 Phụ lục VI; A.1, A.3, A.4, A.5, B.1, B.4, B.5, B.3 Phụ lục VII; A.1, A.3, A.4, A.5, A.6, A.7, A.8, A.9, A.10, A.11, A.12, A.14, A.15, A.16, B.2 Phụ lục VIII được công bố theo Danh mục thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

b) Thủ tục có thứ tự B.B1.I.1, B.B1.I.4, B.B1.I.2, B.B1.I.3, B.B1.I.5, B.B1.II.1, B.B1.III.1, B.B1.IV.1, B.B1.IV.2, B.B1.IV.3, B.B1.IV.4, B.B1.V.1, B.B1.V.2, B.B1.V.3, B.B2.I.3, B.B2.II.1, B.B2.III.1 được công bố theo Danh mục thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định số 3370/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

c) Thủ tục có thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9 được công bố theo Danh mục thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định số 5398/QĐ-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

d) Thủ tục có thứ tự B.B1.6 được công bố theo Danh mục thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định số 5644/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

đ) Danh mục thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định số 3761/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố 01 danh mục thủ tục hành chính được phân cấp theo quy định tại Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp;
- TTUB: CT, PCT Nguyễn Mạnh Cường;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- TT TTĐT TP;
- TT PV HCC TP;
- Lưu: VT, (KSTT/Tr).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường